

UBND QUẬN TÂN BÌNH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1509/GDĐT- CS

Tân Bình, ngày 30 tháng 11 năm 2021

V/v rà soát danh sách và lập hồ sơ đề xuất nâng bậc lương niên hạn tháng 12/2021, bổ sung đợt 3 năm 2021 đối với công chức, viên chức và người lao động.

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở công lập và Trường Bồi dưỡng Giáo dục.

Căn cứ Công văn số 213/SNV-CCVC ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Sở Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh về nâng lương đối với cán bộ, công chức, viên chức thông qua phần mềm quản lý Hồ sơ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Tân Bình Ban hành Quy định nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng bậc lương trước thời hạn (sau đây gọi tắt là Quyết định quy định về chế độ nâng lương) đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động quận Tân Bình;

Căn cứ Hướng dẫn số 01/HD-NV ngày 03 tháng 02 năm 2017 của Phòng Nội vụ về Quy trình thực hiện thủ tục nâng lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động quận Tân Bình;

Căn cứ danh sách đề xuất nâng bậc lương niên hạn năm 2021 của các trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tổng hợp danh sách nâng bậc lương niên hạn tháng 12 năm 2021 (đính kèm danh sách). Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở công lập và trường Bồi dưỡng Giáo dục trên địa bàn quận Tân Bình lập hồ sơ đề xuất, rà soát, kiểm tra thông tin, tính chính xác việc đề xuất của các đơn vị, gửi hồ sơ đề xuất **chậm nhất 17g00 thứ sáu ngày 03 tháng 12 năm 2021** về Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình thông qua bà Hoàng Nguyễn Thảo Nghi – chuyên viên để tổng hợp theo đúng tiến độ.

Bên cạnh đó, đơn vị có trường hợp chưa thực hiện đề xuất nâng bậc lương theo quy định, Đơn vị thực hiện gửi hồ sơ đề xuất nâng bậc lương niên hạn bổ sung

chậm nhất 17g00 thứ năm ngày 15 tháng 12 năm 2021 về Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình thông qua bà Hoàng Nguyễn Thảo Nghi – chuyên viên.

Do tính chất quan trọng của công việc, đề nghị Hiệu trưởng các trường quan tâm triển khai, thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TNghi.



Trần Khắc Huy



DANH SÁCH CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG
NANG BẮC LƯƠNG THƯỜNG XUYẾN, PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG THÁNG 12 NĂM 2021

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Chức vụ	Đơn vị công tác	Nhóm ngạch	Mã số ngạch	Bậc, hệ số lương hiện hưởng			Bậc, hệ số lương đề nghị			Kỷ luật trong thời hạn giữ bậc	Ghi chú	
								Bậc	Hệ số	Vượt khung	Mốc thời gian nâng lương lần sau	Bậc	Hệ số			Vượt khung
1	Nguyễn Ngọc Thu Thủy	21/06/1968	x	Giáo viên	Trường mầm non 1	A1	V.07.02.04	9	4.98		01/12/2018	9	4.98	5%	01/12/2021	Đơn vị chủ quản
2	Lê Thị Mai Trúc	02/01/1967	x	Giáo viên	Trường mầm non 1	A1	V.07.02.04	9	4.98	9%	01/12/2020	9	4.98	10%	01/12/2021	Đơn vị chủ quản
3	Nguyễn Thị Kim Hồng	07/06/1968	x	Phó Hiệu trưởng	Mầm non Kim Đồng	A1	V.07.02.04	9	4.98	6%	01/12/2020	9	4.98	7%	01/12/2021	Đơn vị chủ quản
4	Vô Thị Thu Hà	30/10/1969	x	Giáo viên	Mầm non Kim Đồng	B	V.07.02.06	12	4.06	15%	01/12/2020	12	4.06	16%	01/12/2021	Đơn vị chủ quản
5	Ngô Thị Kim Tân	09/09/1975	x	Giáo viên	Mầm non Kim Đồng	A1	V.07.02.04	7	4.32		01/12/2018	8	4.65		01/12/2021	Đơn vị chủ quản
6	Ngô Thị Hà	14/11/1970	x	Hiệu trưởng	Trường Mầm non 4	A1	V.07.02.04	9	4.98	8%	01/12/2020	9	4.98	9%	01/12/2021	Đơn vị chủ quản
7	Nguyễn Thị Lan Phương	22/08/1985	x	Giáo viên	Trường Mầm non Quận	A0	V.07.02.05	4	3.03		01/12/2018	5	3.34		01/12/2021	Đơn vị chủ quản
8	Vũ Thị Kim Phương	04/08/1982	x	Giáo viên	Trường Mầm non Quận	A0	V.07.02.05	4	3.03		01/12/2018	5	3.34		01/12/2021	Đơn vị chủ quản
9	Nguyễn Thị Thương	25/08/1991	x	Giáo viên	Trường Mầm non Quận	A0	V.07.02.05	3	2.72		01/12/2018	4	3.03		01/12/2021	Đơn vị chủ quản
10	Nguyễn Thị Nương	31/08/1984	x	Giáo viên	Trường Mầm non Tân Sơn Nhất	A0	V.07.02.05	4	3.03		01/12/2018	5	3.34		01/12/2021	Đơn vị chủ quản
11	Nguyễn Thị Tuyết Lâm	27/10/1969		Giáo viên	Trường Mầm non Tân Sơn Nhất	A1	V.07.02.04	9	4.98	5%	01/12/2020	9	4.98	6%	01/12/2021	Đơn vị chủ quản
12	Bùi Thị Hương	09/09/1983	X	Giáo viên	Trường Mầm non 6	A0	V.07.02.05	4	3.03		01/12/2018	5	3.34		01/12/2021	Đơn vị chủ quản
13	Hoàng Thuý Hồng Vân	02/11/1984	x	Giáo viên	Trường mầm non 6	B	V.07.02.06	5	2.66		01/12/2019	6	2.86		01/12/2021	Đơn vị chủ quản
14	Thân Trần Mỹ Chi	05/02/1976	x	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Vườn Hồng	A1	V.07.02.04	5	3.66		01/12/2018	6	3.99		01/12/2021	Đơn vị chủ quản
15	Nguyễn Thuý Vy	06/03/1982	x	Giáo viên	Trường Mầm non Tuổi Xanh	A1	V.07.02.04	3	3.00		01/12/2018	4	3.33		01/12/2021	Đơn vị chủ quản
16	Phạm Thị Bích Phương	10/11/1978	x	Giáo viên	Trường Mầm non 8	A1	V.07.02.04	6	3.99		01/12/2018	7	4.32		01/12/2021	Đơn vị chủ quản

17	Nguyễn Thu Thủy	15/12/1977	X	Giáo viên	Trường Mầm non Phú Hòa	A0	V.07.02.05	4	3,03		01/12/2018	5	3,34		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
18	Dương Thị Ngọc	06/10/1974	X	Giáo viên	Trường Mầm non 9	A1	V.07.02.04	4	3,33		01/12/2018	5	3,66		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
19	Nguyễn Thị Thúy Hồng	02/08/1977	X	Kỹ thuật viên	Trường Mầm non 10A	B	13.096	9	3,46		01/12/2019	9	3,46	5%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
20	Nguyễn Thị Vinh	10/12/1968	X	Giáo viên	Trường Mầm non 10A	B	V.07.02.06	12	4,06	13%	01/12/2020	12	4,06	14%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
21	Lưu Thị Thành	28/05/1967	X	Hiệu trưởng	Trường Mầm non Vườn Hồng	A1	V.07.02.04	9	4,98	7%	01/12/2020	9	4,98	8%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
22	Nguyễn Thị Hoài Thương	18/12/1979	X	Giáo viên	Trường Mầm non 11	A0	V.07.02.05	4	3,03		01/12/2018	5	3,34		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
23	Nguyễn Thị Anh Thơ	17/04/1987	X	Giáo viên	Trường Mầm non 11	A0	V.07.02.05	4	3,03		01/12/2018	5	3,34		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
24	Lê Thị Anh	10/02/1985	X	Giáo viên	Trường Mầm non 11	A0	V.07.02.05	4	3,03		01/12/2018	5	3,34		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
25	Nguyễn Thị Hồng Hiếu	23/02/1972	X	Giáo viên	Trường Mầm non 11	A1	V.07.02.04	9	4,98	5%	01/12/2020	9	4,98	6%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
26	Nguyễn Thị Kim Dung	18/12/1979	X	Giáo viên	Trường Mầm non 12	A1	V.07.02.04	5	3,66		01/12/2018	6	3,99		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
27	Nguyễn Đăng Như Huyền	22/08/1978	X	Giáo viên	Trường Mầm non 12	A0	V.07.02.05	6	3,65		01/12/2018	7	3,96		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
28	Phan Nguyễn Lệ Huyền	04/04/1981	X	Giáo viên	Trường Mầm non 12	A1	V.07.02.04	4	3,33		01/12/2018	5	3,66		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
29	Đặng Thị Thương	22/11/1983	X	Giáo viên	Trường Mầm non Hòa Mi	A1	V.07.02.05	4	3,03		01/12/2018	5	3,34		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
30	Trần Thị Thủy	17/06/1987	X	Giáo viên	Trường Mầm non 13	A0	V.07.02.05	4	3,03		01/12/2018	5	3,34		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
31	Trương Đào Phương Uyên	06/11/1991	X	Giáo viên	Trường Mầm non 13	A0	V.07.02.05	3	2,72		01/12/2018	4	3,03		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
32	Trần Thị Thủy	17/06/1987	X	Giáo viên	Trường Mầm non 13	A0	V.07.02.05	4	3,03		01/12/2018	5	3,34		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
33	Trương Đào Phương Uyên	06/11/1991	X	Giáo viên	Trường Mầm non 13	A0	V.07.02.05	3	2,72		01/12/2018	4	3,03		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
34	Huỳnh Thị Hạnh	28/10/1987	X	Giáo viên	Trường Mầm non Bầu Cát	A1	V.07.02.04	4	3,33		01/12/2018	5	3,66		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
35	Nguyễn Thị Minh Chi	04/10/1994	X	Giáo viên	Trường Mầm non Bầu Cát	B	V.07.02.06	2	2,06		01/12/2019	3	2,26		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
36	Trương Thị Thu Hương	21/06/1969	X	Giáo viên	Trường Mầm non 15	A1	V.07.02.04	9	4,98		01/12/2018	9	4,98	5%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
37	Lê Thị Hồng Hạnh	15/09/1973	X	Nhân viên văn thư	Trường Tiểu học Lê Văn Sĩ	B	01.004	12	4,06	5%	01/12/2020	12	4,06	6%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
38	Lê Tố Nga	05/01/1968	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyển	A1	V.07.03.07	9	4,98	5%	01/12/2020	9	4,98	6%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản

39	Trần Thị Nhân	20/03/1987	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyển	A1	V.07.03.07	3	3.00		01/12/2018	4	3.33		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
40	Vũ Thị Thanh Thảo	12/04/1982	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ	A1	V.07.03.07	6	3.99		01/12/2018	7	4.32		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
41	Đoàn Minh Vọng	08/03/1973		Giáo viên	Trường Tiểu học Tân Sơn Nhất	A1	V.07.03.07	8	4.65		01/12/2018	9	4.98		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
42	Đặng Thị Ngọc Thủy	25/09/1971	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Tân Sơn Nhất	A1	V.07.03.07	7	4.32		01/12/2018	8	4.65		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
43	Nguyễn Trần Mỹ Liên	12/10/1966	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Phạm Văn Hai	A0	V.07.03.08	10	4.89		01/12/2018	10	4.89	5%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
44	Lê Thị Thanh Vân	22/02/1981	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Bành Văn Trần	A1	V.07.03.07	3	3.00		01/12/2018	4	3.33		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
45	Vũ Nguyễn Ngọc Hoa	23/04/1982	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Bành Văn Trần	A1	V.07.03.07	6	3.99		01/12/2018	7	4.32		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
46	Mai Thị Châu	13/08/1985	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Bành Văn Trần	A1	V.07.03.07	3	3.00		01/12/2018	4	3.33		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
47	Nguyễn Hồng Chi Lan	08/06/1968	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Bành Văn Trần	A1	V.07.03.07	9	4.98	6%	01/12/2020	9	4.98	7%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
48	Nguyễn Thanh Lân	03/02/1965		Giáo viên	Trường Tiểu học Bành Văn Trần	A1	V.07.03.07	9	4.98	5%	01/12/2020	9	4.98	6%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
49	Trần Thị Thu Thủy	25/02/1983	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Đống Đa	A1	V.07.03.07	5	3.66		01/12/2018	6	3.99		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
50	Thiều Thị Trúc Đào	12/10/1988	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Đống Đa	A1	V.07.03.07	4	3.33		01/12/2018	5	3.66		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
51	Nguyễn Phi Hùng	12/11/1964		Thư viện	Trường Tiểu học Đống Đa	A1	17.170	9	4.98	6%	01/12/2020	9	4.98	7%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
52	TÔN NỮ Ý NHI	12/03/1990	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Ngọc Hồi	A1	V.07.03.07	3	3.00		01/12/2018	4	3.33		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
53	HOÀNG THỊ THU LÃ	20/10/1973	x	Thư viện viên	Trường Tiểu học Ngọc Hồi	A1	17.170	6	3.99		01/12/2018	7	4.32		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
54	Trần Hữu Hoàng	07/10/1968		Giáo viên	Trường Tiểu học Lạc Long Quân	A0	V.07.03.08	10	4.89	6%	01/12/2020	9	4.89	7%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
55	Trần Thị Mỹ Hạnh	24/10/1976	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Lạc Long Quân	A0	V.07.03.08	3	2.72		01/12/2018	4	3.03		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
56	Nguyễn Thị Kim Hằng	13/06/1985	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	A1	V.07.03.07	5	3.66		01/12/2018	6	3.99		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
57	Nguyễn Hữu Chương	23/11/1961		Phó Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	A1	V.07.03.07	9	4.98	8%	01/12/2020	9	4.98	9%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
58	Trịnh Quang Đình	03/07/1962		Giáo viên	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	A1	V.07.03.07	9	4.98	5%	01/12/2020	9	4.98	6%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
59	Nguyễn Chi Cao	05/12/1963		Giáo viên	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	A1	V.07.03.07	9	4.98	8%	01/12/2020	9	4.98	9%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
60	Trịnh Quốc Khải	01/03/1962		Giáo viên	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	B	V.07.03.09	12	4.06	13%	01/12/2020	12	4.06	14%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản

61	Nguyễn Hạ Quỳnh	24/06/1981	X	Kế toán	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	B	06.032	10	3,66		01/12/2019	11	3,99		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
62	Hứa Bảo Tâm	31/07/1986	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Phú Thọ Hòa	A1	V.07.03.07	5	3,66		01/12/2018	6	3,99		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
63	Lê Thị Hiền	20/04/1969	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Phú Thọ Hòa	A1	V.07.03.07	9	4,98	6%	01/12/2020	9	4,98	7%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
64	Vũ Đức Tuấn	29/03/1963		Giáo viên	Trường Tiểu học Phú Thọ Hòa	A1	V.07.03.07	9	4,98	7%	01/12/2020	9	4,98	8%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
65	Bạch Thế Lộc	30/04/1962		Giáo viên	Trường tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	A1	V.07.03.07	9	4,98	7%	01/12/2020	9	4,98	8%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
66	Nghiêm Lê Thy	07/04/1979	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Nguyễn Khuyến	A1	V.07.03.07	6	3,99		01/12/2018	7	4,32		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
67	Trương Thùy Lan	14/06/1974	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn	A0	V.07.03.08	8	4,27		01/12/2018	9	4,58		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
68	Trần Thị Thúc Lai	04/04/1975	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn	A1	V.07.03.07	7	4,32		01/12/2018	8	4,65		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
69	Nguyễn Thị Loan Thảo	30/11/1994	x	Tổng phụ trách	Trường Tiểu học Thân Nhân Trung	A0	V.07.03.08	2	2,41		01/12/2018	3	2,72		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
70	NGUYỄN THẾ VĂN	03/04/1963		Phó Hiệu Trưởng	Trường Tiểu học Yên Thế	A1	V.07.03.07	9	4,98	10%	01/12/2020	9	4,98	11%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
71	NGUYỄN HỮU HÙNG	04/05/1966		Giáo viên	Trường Tiểu học Yên Thế	B	V.07.03.09	12	4,06	13%	01/12/2020	12	4,06	14%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
72	Nguyễn Tấn Nghiệp	01/01/1965		Hiệu trưởng	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	A1	V.07.03.07	9	4,98	8%	01/12/2020	9	4,98	9%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
73	Nguyễn Ngọc Ánh	18/11/1964		Giáo viên	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	A1	V.07.03.07	9	4,98	8%	01/12/2020	9	4,98	9%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
74	Nguyễn Thị Kim Hoa	17/02/1969	x	Thư viện viên	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	B	17.171	12	4,06	11%	01/12/2020	12	4,06	12%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
75	Văn Thị Thu Hiền	02/09/1980	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Tân Trụ	A1	V.07.03.07	5	3,66		01/12/2018	6	3,99		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
76	Mai Thị Thuý Hằng	19/11/1985	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Tân Trụ	A1	V.07.03.07	5	3,66		01/12/2018	6	3,99		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
77	Chu Thị Ly	27/08/1989	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Kíp	A0	V.07.03.08	3	2,72		01/12/2018	4	3,03		01/12/2021	không	Đơn vị chủ quản
78	Võ Trần Ngọc Trâm	24/04/1991	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Kíp	A1	V.07.03.08	3	2,72		01/12/2018	4	3,03		01/12/2021	không	Đơn vị chủ quản
79	Đặng Thị Thuý Hồng	27/05/1984	x	Nhân viên Văn thư	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Kíp	B	02.008	3	2,26		01/12/2019	4	2,46		01/12/2021	không	Đơn vị chủ quản
80	Lê Thị Kim Chi	22/01/1967	X	Giáo viên	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	A1	V.07.04.11	9	4,98	9%	01/12/2020	9	4,98	10%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
81	Nguyễn Văn Lý	25/11/1965		Giáo viên	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	A1	V.07.04.11	9	4,98	10%	01/12/2020	9	4,98	11%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
82	Nguyễn Thái Sơn	26/12/1963		Giáo viên	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	A1	V.07.04.11	9	4,98	11%	01/12/2020	9	4,98	12%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản

83	Trần Ngọc Trai	11/03/1962		Giáo viên	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	A1	V.07.04.11	9	4.98	19%	01/12/2020	9	4.98	20%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
84	Nguyễn Xuân Hoàng Minh Hiếu	22/05/1980		Giáo viên	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	A1	V.07.04.11	7	4.32		01/12/2018	8	4.65		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
85	Nguyễn Hồ Thanh Quang	15/05/1988		Văn thư	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	B	02.008	4	2.46		01/12/2019	5	2.66		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
86	Đỗ Trần Ngọc Lan	05/07/1985	x	Giáo viên	Trường THCS Âu Lạc	A1	V.07.04.11	5	3.66		01/12/2018	6	3.99		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
87	Hàng Phương Lan	09/07/1980	x	Giáo viên	Trường THCS Âu Lạc	A1	V.07.04.11	5	3.66		01/12/2018	6	3.99		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
88	Nguyễn Xuân Đắc	19/06/1970		Hiệu trưởng	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	A1	V.07.04.11	9	4.98		01/12/2018	9	4.98	5%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
89	Chung Thị Bích Ngọc	20/05/1979	x	Giáo viên	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	A1	V.07.04.11	6	3.99		01/12/2018	7	4.32		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
90	Dương Thị Thu Hà	21/06/1985	x	Giáo viên	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	A1	V.07.04.11	5	3.66		01/12/2018	6	3.99		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
91	Nguyễn Thị Mai Trâm	15/12/1983	x	Giáo viên	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	A0	V.07.04.12	5	3.34		01/12/2018	6	3.65		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
92	Lê Thị Ngọc Phương	01/02/1985	x	Giáo viên	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	A1	V.07.04.11	5	3.66		01/12/2018	6	3.99		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
93	Nguyễn Thị Ngọc Song	12/11/1967	x	Giáo viên	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	A1	V.07.04.11	9	4.98	7%	01/12/2020	9	4.98	8%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
94	Nguyễn Thị Kim Anh	31/07/1968	x	Giáo viên	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	A1	V.07.04.11	9	4.98	7%	01/12/2020	9	4.98	8%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
95	Ngô Thị Thu Hà	11/04/1966	x	Giáo viên	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	A1	V.07.04.11	9	4.98	8%	01/12/2020	9	4.98	9%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
96	Huỳnh Tấn Dũng	11/08/1965		Giáo viên	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	A1	V.07.04.11	9	4.98	10%	01/12/2020	9	4.98	11%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
97	Lê Kim Phương	15/01/1970	x	Giáo viên	Trường THCS Nguyễn Gia Thiều	A1	V.07.04.11	9	4.98	5%	01/12/2020	9	4.98	6%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
98	BÙI ĐẠI QUỲNH HƯƠNG	24/09/1987	x	Giáo viên	Trường THCS Quang Trung	A1	V.07.04.11	4	3.33		01/12/2018	5	3.66		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
99	NGUYỄN THỊ NHƯ VÂN	20/09/1984	x	Giáo viên	Trường THCS Quang Trung	A1	V.07.04.11	4	3.33		01/12/2018	5	3.66		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
100	ĐẶNG BẢO CHÂU	09/07/1981	x	Giáo viên	Trường THCS Quang Trung	A1	V.07.04.11	3	3.00		01/12/2018	4	3.33		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
101	TRẦN CÔNG THÀNH	06/09/1963		Phó HT	Trường THCS Quang Trung	A1	V.07.04.11	9	4.98	10%	01/12/2020	9	4.98	11%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
102	ĐÌNH TIẾN PHÁT	15/08/1963		Giáo viên	Trường THCS Quang Trung	A1	V.07.04.11	9	4.98	11%	01/12/2020	6	4.98	12%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
103	Nguyễn Thị Thúy Nga	03/04/1969	x	Giáo viên	Trường THCS Lý Thường Kiệt	A1	V.07.04.11	9	4.98		01/12/2018	9	4.98	5%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
104	Hà Trúc Giang	20/10/1986	x	Giáo viên	Trường THCS Lý Thường Kiệt	A1	V.07.04.11	4	3.33		01/12/2018	5	3.66		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản

105	Ngô Nguyễn Thiên Trang	02/08/1972	x	Hiệu trưởng	Trưởng THCS Lý Thường Kiệt	A1	V.07.04.11	9	4,98		01/12/2018	9	4,98	5%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
106	Trần Thị Minh Hiếu	27/03/1973	x	Giáo viên	Trưởng THCS Phạm Ngọc Thạch	A1	V.07.04.11	4	3,33		01/12/2018	5	3,66		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
107	Lê Thị Duyên	03/08/1985	x	Giáo viên	Trưởng THCS Phạm Ngọc Thạch	A1	V.07.04.11	3	3,00		01/12/2018	4	3,33		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
108	Lý Huệ Mẫn	15/07/1983	x	Giáo viên	Trưởng THCS Phạm Ngọc Thạch	A1	V.07.04.11	4	3,33		01/12/2018	5	3,66		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
109	Lê Thị Ngọc Hoa	08/12/1980	x	Giáo viên	Trưởng THCS Phạm Ngọc Thạch	A1	V.07.04.11	5	3,66		01/12/2018	6	3,99		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
110	Phan Thị Bình Minh	12/01/1984	x	Giáo viên	Trưởng THCS Phạm Ngọc Thạch	A1	V.07.04.11	5	3,66		01/12/2018	6	3,99		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
111	Nguyễn Hoàng Hải	04/01/1963		Giáo viên	Trưởng THCS Phạm Ngọc Thạch	A1	V.07.04.11	9	4,98	14%	01/12/2020	9	4,98	15%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
112	Nguyễn Văn Lâm	16/02/1965		Giáo viên	Trưởng THCS Phạm Ngọc Thạch	A1	V.07.04.11	9	4,98	12%	01/12/2020	9	4,98	13%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
113	Nguyễn Văn Vinh	10/12/1962		Giáo viên	Trưởng THCS Phạm Ngọc Thạch	A0	V.07.04.12	10	4,89	9%	01/12/2020	10	4,89	10%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
114	Mai Thị Dung	23/05/1981	X	Giáo viên	Trưởng THCS Võ Văn Tần	A1	V.07.04.11	5	3,66		01/12/2018	6	3,99		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
115	Nguyễn Thị Bích Thảo	04/01/1976	X	Giáo viên	Trưởng THCS Võ Văn Tần	A1	V.07.04.11	8	4,65		01/12/2018	9	4,98		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
116	Hoàng Minh Thực	09/07/1975	x	Giáo viên	Trưởng THCS Trường Chinh	A1	V.07.04.11	5	3,66		01/12/2018	6	3,99		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
117	Lê Thị Quỳnh Diên	03/03/1972	x	Giáo viên	Trưởng THCS Trường Chinh	A1	V.07.04.11	5	3,66		01/12/2018	6	3,99		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
118	Nguyễn Đỗ Long Nữ	29/05/1985	x	Giáo viên	Trưởng THCS Trường Chinh	A1	V.07.04.11	5	3,66		01/12/2018	6	3,99		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
119	Nguyễn Thụy Ánh Ngọc	24/03/1985	x	Giáo viên	Trưởng THCS Trường Chinh	A1	V.07.04.11	5	3,66		01/12/2018	6	3,99		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
120	Phạm Thị Oanh Kiều	28/10/1985	x	Giáo viên	Trưởng THCS Trường Chinh	A1	V.07.04.11	5	3,66		01/12/2018	6	3,99		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
121	Vũ Thị Hà	19/02/1978	x	Giáo viên	Trưởng THCS Trường Chinh	A1	V.07.04.11	5	3,66		01/12/2018	6	3,99		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
122	Đỗ Khắc Quân	02/12/1986		Giáo viên	THCS Hoàng Hoa Thám	A1	V.07.04.11	3	3,00		01/12/2018	4	3,33		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
123	Lê Thủy Mỹ An	28/04/1984	x	Giáo viên	THCS Hoàng Hoa Thám	A1	V.07.04.11	4	3,33		01/12/2018	5	3,66		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
124	Phạm Thu Hà	19/07/1990	x	Giáo viên	THCS Hoàng Hoa Thám	A1	V.07.04.11	3	3,00		01/12/2018	4	3,33		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
125	Tôn Thất Nhân Hiếu	28/02/1973		Hiệu trưởng	THCS Hoàng Hoa Thám	A1	V.07.04.11	9	4,98		01/12/2018	9	4,98	5%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
126	Hồ Vĩnh Thịnh	10/09/1983		Phó Hiệu trưởng	THCS Hoàng Hoa Thám	A0	V.07.04.12	5	3,34		01/12/2018	6	3,65		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản

127	Cù Thị Hồng Đào	11/11/1985	x	Giáo viên	THCS Hoàng Hoa Thám	A0	V.07.04.12	5	3.34		01/12/2018	6	3.65		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
128	Bùi Thị Minh Trang	05/12/1969	x	Giáo viên	THCS Hoàng Hoa Thám	A1	V.07.04.11	9	4.98	9%	01/12/2020	9	4.98	10%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
129	Nguyễn Minh Tú	21/09/1962		Giáo viên	THCS Hoàng Hoa Thám	A1	V.07.04.11	9	4.98	14%	01/12/2020	9	4.98	15%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
130	Nguyễn Hoàng Sơn	03/06/1988		Giáo viên	Trường Bồi dưỡng giáo dục	A0	V.07.04.12	3	2.72		01/12/2018	4	3.03		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
131	Đinh Quốc Hưng	20/04/1962		Giáo viên	Trường THCS Tân Bình	A1	V.07.04.11	9	4.98	11%	01/12/2020	9	4.98	12%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
132	Trần Huy Hoàng	26/03/1961		Giáo viên	Trường THCS Tân Bình	A1	V.07.04.11	9	4.98	15%	01/12/2020	9	4.98	16%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
133	Trần Phương	22/04/1966		Giáo viên	Trường THCS Tân Bình	A1	V.07.04.11	9	4.98	11%	01/12/2020	9	4.98	12%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
134	Nguyễn Thị Diệu Quyên	01/01/1982	x	Giáo viên	Trường THCS Tân Bình	A1	V.07.04.11	5	3.66		01/12/2018	6	3.99		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
135	Nguyễn Thị Xuân Huỳnh	09/12/1985	x	Giáo viên	Trường THCS Tân Bình	A1	V.07.04.11	5	3.66		01/12/2018	6	3.99		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
136	Trần Thị Minh Hiếu	27/03/1973	x	Giáo viên	Trường THCS Phạm Ngọc Thạch	A1	V.07.04.11	4	3.33		01/12/2018	5	3.66		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
137	Lý Huệ Mẫn	15/07/1983	x	Giáo viên	Trường THCS Phạm Ngọc Thạch	A1	V.07.04.11	4	3.33		01/12/2018	5	3.66		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
138	Lê Thị Ngọc Hoa	08/12/1980	x	Giáo viên	Trường THCS Phạm Ngọc Thạch	A1	V.07.04.11	5	3.66		01/12/2018	6	3.99		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
139	Phan Thị Bình Minh	12/01/1984	x	Giáo viên	Trường THCS Phạm Ngọc Thạch	A1	V.07.04.11	5	3.66		01/12/2018	6	3.99		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
140	Nguyễn Hoàng Hải	04/01/1963		Giáo viên	Trường THCS Phạm Ngọc Thạch	A1	V.07.04.11	9	4.98	14%	01/12/2020	9	4.98	15%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
141	Nguyễn Văn Lâm	16/02/1965		Giáo viên	Trường THCS Phạm Ngọc Thạch	A1	V.07.04.11	9	4.98	12%	01/12/2020	9	4.98	13%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
142	Nguyễn Văn Vinh	10/12/1962		Giáo viên	Trường THCS Phạm Ngọc Thạch	A2	V.07.04.12	10	4.89	9%	01/12/2020	10	4.89	10%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
143	Huỳnh Phạm Đông Châu	16/5/1976	x	Giáo viên	Trường THCS Trần Văn Đang	A1	V.07.04.11	8	4.65		01/12/2018	9	4.98		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
144	Nguyễn Thị Thúy Hoa	25/5/1977	x	Giáo viên	Trường THCS Trần Văn Đang	A1	V.07.04.11	7	4.32		01/12/2018	8	4.65		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
145	Trần Thái Thanh	14/01/1985	x	Giáo viên	Trường THCS Trần Văn Đang	A0	V.07.04.12	5	3.34		01/02/2018	6	3.65		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
146	Trần Gia Trần	06/07/1965		Giáo viên	Trường THCS Trần Văn Đang	A1	V.07.04.11	9	4.98	9%	01/12/2020	9	4.98	10%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
147	Nguyễn Thị Hai	15/4/1967	x	Giáo viên	Trường THCS Trần Văn Đang	A1	V.07.04.11	9	4.98	8%	01/12/2020	9	4.98	9%	01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
148	Lê Bạch Thảo	11/04/1983	X	Giáo viên	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	A1	V.07.03.07	6	3.99		01/12/2018	7	4.32		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản

149	Nguyễn Thị Lệ Huyền	27/8/1974	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	A1	V.07.03.07	2	2,67		01/12/2018	3	3		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
150	Sou Anh Linh	24/02/1991	x	Giáo viên	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	A1	V.07.03.07	3	3,00		01/12/2018	4	3,33		01/12/2021	Không	Đơn vị chủ quản
151	Nguyễn Thị Phương	20/7/1994	x	Giáo viên	Trường THCS Trần Văn Đương	A0	V.07.04.12	1	2,10		01/06/2018	2	2,41		01/12/2021	Không HTNV 01N	Đơn vị chủ quản
152	Nguyễn Thị Thùy Trang	02/09/1991	x	Giáo viên	Trường THCS Trường Chinh	A0	V.07.04.12	2	2,41		01/06/2018	3	2,72		01/12/2021	NKL 6T	Đơn vị chủ quản

Tổng cộng: 152 trường hợp./.